

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

PHẠM THỊ THANH HUYỀN

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ NẾP SỐNG VĂN HOÁ
CỦA HỌC SINH DÂN TỘC NỘI TRÚ
TRƯỜNG PHỔ THÔNG VÙNG CAO VIỆT BẮC**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

THÁI NGUYÊN - 2013

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

PHẠM THỊ THANH HUYỀN

**BIỆN PHÁP QUẢN LÝ NẾP SỐNG VĂN HOÁ
CỦA HỌC SINH DÂN TỘC NỘI TRÚ
TRƯỜNG PHỔ THÔNG VÙNG CAO VIỆT BẮC**

Chuyên ngành: QUẢN LÝ GIÁO DỤC

Mã số: 60.14.01.14

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC GIÁO DỤC

Người hướng dẫn khoa học: GS.TSKH. NGUYỄN VĂN HỘ

THÁI NGUYÊN - 2013

LỜI CAM ĐOAN

Luận văn “**Biện pháp quản lý nếp sống văn hoá của học sinh dân tộc nội trú trường phổ thông Vùng cao Việt Bắc**” được thực hiện từ tháng 11/2012 đến tháng 8/2013. Luận văn sử dụng những thông tin từ nhiều nguồn khác nhau, các thông tin đã được ghi rõ nguồn gốc, số liệu đã được tổng hợp và xử lí.

Tôi xin cam đoan, số liệu và kết quả nghiên cứu trong luận văn này hoàn toàn trung thực và chưa được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2013

Tác giả

Phạm Thị Thanh Huyền

LỜI CẢM ƠN

Với sự kính trọng và tình cảm chân thành, tác giả trân trọng cảm ơn:

Khoa Sau Đại học, khoa Tâm lý Giáo dục trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên cùng các nhà khoa học, các thầy cô giáo đã trực tiếp giảng dạy, góp ý, chỉ bảo, tạo điều kiện thuận lợi cho tác giả trong suốt quá trình học tập, nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Các đồng chí trong Đảng uỷ, Ban giám hiệu, các phòng và các bạn đồng nghiệp trường PT Vùng cao Việt Bắc đã tạo điều kiện, cung cấp thông tin, tư liệu giúp đỡ tác giả trong suốt quá trình thực hiện đề tài.

Đặc biệt tác giả xin bày tỏ lòng kính trọng và biết ơn sâu sắc đối với GS.TSKH. Nguyễn Văn Hộ, người đã tận tình hướng dẫn, chỉ bảo, động viên tác giả nghiên cứu và hoàn thành luận văn.

Những người thân trong gia đình và các đồng chí, đồng nghiệp thường xuyên động viên tác giả học tập, nghiên cứu.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng, nhưng bản luận văn này chắc chắn vẫn không tránh khỏi thiếu sót, tác giả rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các thầy cô giáo, các nhà khoa học và các bạn đồng nghiệp để luận văn được hoàn thiện hơn.

Thái Nguyên, ngày 20 tháng 8 năm 2013

Tác giả luận văn

Phạm Thị Thanh Huyền

MỤC LỤC

Lời cam đoan	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục.....	iii
Danh mục chữ viết tắt.....	iv
Danh mục các bảng	v
Danh mục biểu đồ	v
MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Mục đích nghiên cứu	3
3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu	3
4. Giả thuyết khoa học.....	3
5. Phạm vi và giới hạn nghiên cứu	3
6. Nhiệm vụ nghiên cứu	3
7. Phương pháp nghiên cứu	4
8. Đóng góp của đề tài.....	6
9. Dự kiến cấu trúc luận văn.....	6
Chương 1: CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ NẾP SỐNG VĂN HOÁ CỦA HỌC SINH DÂN TỘC NỘI TRÚ	7
1.1. Lịch sử nghiên cứu vấn đề.....	7
1.2. Một số khái niệm cơ bản liên quan đến vấn đề nghiên cứu.....	11
1.2.1. Khái niệm quản lý.....	11
1.2.2. Khái niệm quản lý giáo dục.....	14
1.2.3. Khái niệm quản lý nhà trường	16
1.2.4. Khái niệm về nếp sống văn hoá	17
1.2.4.1. Khái niệm văn hoá	17
1.2.4.2. Nếp sống văn hóa	20
1.3. Cơ sở lý luận về quản lý nếp sống văn hoá của học sinh các trường PT dân tộc nội trú.....	24
1.3.1. Lịch sử ra đời của hệ thống trường PT dân tộc nội trú.....	24
1.3.2. Đặc điểm về tổ chức, dạy và học, sinh hoạt, môi trường... ở trường nội trú....	25
1.3.3. Đặc điểm tâm sinh lý của học sinh dân tộc trong các trường PTDT nội trú	27

1.4. Quản lý nếp sống văn hoá của học sinh dân tộc nội trú	28
1.4.1. Một số biểu hiện NSVH của cán bộ, giáo viên trường PT Vùng cao Việt Bắc	28
1.4.2. Một số biểu hiện NSVH của HSĐT nội trú trường PT Vùng cao Việt Bắc	29
Kết luận chương 1	32
Chương 2: THỰC TRẠNG QUẢN LÝ NẾP SỐNG VĂN HOÁ CỦA HỌC SINH DÂN TỘC NỘI TRÚ TRƯỜNG PT VÙNG CAO VIỆT BẮC	33
2.1. Sơ lược sự hình thành và phát triển trường PT Vùng cao Việt Bắc	33
2.1.1. Khái quát về lịch sử phát triển.....	33
2.1.2. Phương hướng phấn đấu.....	34
2.1.3. Tình hình KTX trường PT Vùng cao Việt Bắc	35
2.1.3.1. Cơ sở vật chất.....	35
2.1.3.2. Bộ máy quản lý KTX.....	36
2.2. Thực trạng nếp sống văn hoá của HSĐT nội trú	37
2.2.1. Tình hình học sinh trường PT Vùng cao Việt Bắc.....	37
2.2.2. Tình hình HS ở KTX trường PT Vùng cao Việt Bắc.....	38
2.2.2.1. Số lượng HS	38
2.2.2.2. Tình hình HS ở KTX	38
2.2.3. Những biểu hiện về NSVH của HSĐT nội trú trong giao tiếp, ứng xử.....	39
2.2.4. Những biểu hiện về NSVH của HSĐT nội trú trong học tập.....	42
2.2.5. Những biểu hiện về NSVH của HSĐT nội trú trong sinh hoạt cá nhân	45
2.3. Thực trạng quản lý NSVH của HSĐT nội trú trường PT Vùng cao Việt Bắc	49
2.3.1. Các chủ thể quản lý NSVH của HSĐT nội trú	49
2.3.2. Các hoạt động quản lý NSVH của HSĐT nội trú	53
2.3.3. Các nội dung, biện pháp quản lý NSVH của HSĐT nội trú hiện nay.....	57
2.4. Nguyên nhân của thực trạng quản lý NSVH của HSĐT nội trú trường PT Vùng cao Việt Bắc hiện nay.....	61
2.5. Nhận xét, đánh giá chung	65
2.5.1. Những điểm mạnh về quản lý NSVH của HSĐT nội trú	65
2.5.2. Những điểm hạn chế của công tác quản lý NSVH của HSĐT nội trú.....	65
2.5.3. Những thuận lợi và khó khăn trong công tác quản lý NSVH của HSĐT nội trú.....	66
Kết luận chương 2.....	67

Chương 3: MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG QUẢN LÝ NSVH CỦA HSĐT NỘI TRÚ TRƯỜNG PT VÙNG CAO VIỆT BẮC	68
3.1. Những căn cứ đề xuất các nhóm biện pháp	68
3.1.1. Quan điểm chỉ đạo của Đảng và Nhà nước về chiến lược phát triển giáo dục, phát triển con người trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước	68
3.1.2. Chất lượng giáo dục đào tạo của hệ thống các trường dân tộc nội trú	69
3.1.3. Xuất phát từ thực trạng quản lý NSVH của HSĐT nội trú ở trường PT Vùng cao Việt Bắc hiện nay	72
3.2. Một số biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý NSVH của HSĐT nội trú trường PT Vùng cao Việt Bắc	72
3.2.1. Biện pháp 1: Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của công tác quản lý NSVH của HSĐT nội trú.....	73
3.2.2. Biện pháp 2: Đẩy mạnh hoạt động quản lý, giáo dục HSĐT nội trú trong quá trình học tập và sinh hoạt tại trường.....	75
3.2.3. Biện pháp 3: Tăng cường hoạt động giao lưu, học hỏi kinh nghiệm quản lý, giáo dục NSVH của HS khối các trường nội trú trong và ngoài tỉnh.....	79
3.2.4. Biện pháp 4: Tổ chức tốt các hoạt động phong trào, VHVN, TDTT để nâng cao hiệu quả quản lý NSVH cho HSĐT nội trú	80
3.2.5. Biện pháp 5: Tăng cường CSVC, phương tiện đáp ứng yêu cầu học tập, rèn luyện, sinh hoạt, NSVH của HSĐT nội trú.....	82
3.2.6. Biện pháp 6: Nâng cao hiệu quả việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý NSVH của HSĐT nội trú	85
3.3. Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các nhóm biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý NSVH của HSĐT nội trú.....	90
3.3.1. Mục đích khảo nghiệm	90
3.3.2. Nội dung khảo nghiệm	90
3.3.3. Phương pháp khảo nghiệm	90
3.3.4. Kết quả khảo nghiệm.....	90
Kết luận chương 3.....	93
KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ	94
1. Kết luận	94
2. Khuyến nghị.....	97
TÀI LIỆU THAM KHẢO	99
PHỤ LỤC	

DANH MỤC CHỮ VIẾT TẮT

BGD&ĐT	Bộ giáo dục và đào tạo
NSVH	Nếp sống văn hoá
HSDT	Học sinh dân tộc
HS	Học sinh
KTX	Ký túc xá
CTHS,SV - AN	Công tác học sinh, sinh viên – an ninh
PQS	Phòng quản sinh
VHVN	Văn hoá văn nghệ
TDTT	Thể dục thể thao
XH	Xã hội
BCHTW	Ban chấp hành Trung ương
PT	Phổ thông
GVCN	Giáo viên chủ nhiệm
CBGV	Cán bộ giáo viên
PTDTNT	Phổ thông dân tộc nội trú
CNH, HĐH	Công nghiệp hoá, hiện đại hoá
TTGDTX	Trung tâm giáo dục thường xuyên
DTTS	Dân tộc thiểu số
CSVC	Cơ sở vật chất
XHCN	Xã hội chủ nghĩa
TN	Thanh niên
QL	Quản lý
QLGD	Quản lý giáo dục

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 2.1: Đánh giá mức độ hợp lý của việc sử dụng CSVC ở KTX.....	35
Bảng 2.2: Mức độ cần thiết xây dựng và sử dụng CSVC ở KTX	36
Bảng 2.3: Phân bố HS đang ở KTX theo ban, giới, các khối 10,11,12.....	38
Bảng 2.4: Những biểu hiện NSVH của HSDT nội trú trong giao tiếp, ứng xử	40
Bảng 2.5: Những biểu hiện về NSVH của HSDT nội trú trong học tập	43
Bảng 2.6: Những biểu hiện NSVH của HSDT nội trú trong sinh hoạt cá nhân.....	45
Bảng 2.7: Đánh giá chung các biểu hiện NSVH của HSDT nội trú trên các mặt: giao tiếp, ứng xử, học tập, sinh hoạt cá nhân.....	49
Bảng 2.8: Các chủ thể quản lý tác động đến NSVH của HSDT nội trú	50
Bảng 2.9: Tác động của hoạt động quản lý đến NSVH của HSDT nội trú	53
Bảng 2.10: Hiệu quả các nội dung, biện pháp quản lý NSVH của HSDT nội trú hiện nay	57
Bảng 2.11: Nguyên nhân của thực trạng việc quản lý NSVH của HSDT nội trú hiện nay.....	61
Bảng 3.1: Mức độ cần thiết của các biện pháp tổ chức hoạt động phong trào cho HSDT nội trú	81
Bảng 3.2: Sự cần thiết của các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý NSVH của HSDT nội trú (khối CBGV).....	91
Bảng 3.3: Sự cần thiết của các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý NSVH của HSDT nội trú (khối HS khối 10,11,12).....	92

DANH MỤC BIỂU ĐỒ

Biểu đồ 3.1: Một số phẩm chất, năng lực, kiến thức chuyên môn cần bồi dưỡng	86
cho phòng CTHS,SV-AN	86

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trước sự phát triển của khoa học kỹ thuật và công nghệ, nền kinh tế tri thức đang là vấn đề được quan tâm, trí tuệ trở thành động lực của sự phát triển. Bởi vậy, GD&ĐT được coi là nhân tố quyết định cho sự phát triển tương lai của mỗi cá nhân, quốc gia và dân tộc. Xuất phát từ vấn đề đó, Đảng và Nhà nước luôn coi trọng sự nghiệp phát triển giáo dục, văn hóa, nếp sống văn hoá.

Sau 5 năm đất nước thống nhất, năm 1980 *Ban Nếp sống mới* Trung ương được thành lập do Ban Bí thư Trung ương Đảng trực tiếp chỉ đạo và đến năm 1989 Ban Nếp sống mới Trung ương có tên là *Ban chỉ đạo nếp sống văn hoá Trung ương*.

Trong những năm qua, cả nước đẩy mạnh cuộc vận động *xây dựng nếp sống văn hoá - Gia đình văn hóa* trong tình hình mới nhằm xây dựng cho cá nhân, gia đình và xã hội có nếp sống văn hóa. Sau 10 năm đổi mới, ngày 29/3/1996, trong Thông báo số 178-TB/TW của Ban Bí thư về tăng cường nghiên cứu và chỉ đạo vấn đề gia đình có nêu: “...*đẩy mạnh cuộc vận động xây dựng gia đình văn hóa ở tất cả các địa phương, coi đây là công tác trọng tâm của cuộc vận động xây dựng NSVH hiện nay*”.

Để thực hiện những nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội IX, tại Hội nghị lần thứ 9 BCHTW ĐCSVN (khóa IX) đã nhấn mạnh: “...*Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện cơ chế, chính sách và giải pháp đẩy mạnh việc xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh; hình thành các giá trị con người mới, giá trị XH mới làm cơ sở và động lực cho đất nước phát triển nhanh và bền vững*”; mặt khác, Nghị quyết của BCH tỉnh Đoàn Thái Nguyên năm 2007 về việc “*Tăng cường công tác giáo dục của Đoàn trong giai đoạn hiện nay*” đã nhấn mạnh: tăng cường và nâng cao hiệu quả các hoạt động giáo dục truyền thống cho thanh thiếu niên; tăng cường giáo dục đạo đức, nếp sống và tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ trong thanh thiếu niên.

Trong chương II, điều 13 của Luật thanh niên (2006) có ghi: “*Thanh niên thường xuyên rèn luyện đạo đức, tác phong, hành vi ứng xử văn hóa, thực hiện nếp sống văn minh*”. [16] để nhằm thể chế hóa quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về TN và công tác TN, tăng cường chăm lo giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện TN, bảo vệ TN trước tác động của hiện tượng tiêu cực trong XH, đồng thời phát huy tính